

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIẾN XƯƠNG
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:43/2022/HS-ST

Ngày 03 - 8 - 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Huệ

Các hội thẩm nhân dân: Bà Đoàn Thị Duyên

Ông Nguyễn Văn Chuyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Ngọc - **Kiểm sát viên.**

Ngày 03 tháng 8 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2022/TLST - HS ngày 08 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2022/QĐXXST- HS ngày 20 tháng 7 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo: Vũ Văn H, sinh năm 1989 tại xã T, Huyện X, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: thôn B, xã T, Huyện X, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Ngọc D và con bà Vũ Thị T; Có vợ là Chúng Thị L; có hai con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 31/5/2022 đến ngày 03/6/2022 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Hện Kiến Xương; Bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo **Trần Văn Đ**, sinh năm 1983 tại xã T, Huyện X, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: thôn B, xã T, Huyện X, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Y và con bà Hà Thị Nh.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: ngày 12/5/1997 bố đẻ của bị cáo là ông Trần Văn Y được Chủ tịch Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng Huân chương kháng chiến hạng ba do có công lao trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 31/5/2022 đến ngày 03/6/2022 cHển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Kiến Xương; Bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 31/5/2022, tại khu vực chợ Tây Hồ thuộc thôn B, xã T, Huyện X, công an Huyện Kiến Xương kiểm tra phát hiện Vũ Văn H và Trần Văn Đ có hành vi tàng trữ trái phép 03 gói heroine có tổng khối lượng 0,3552gam mục đích để hai bị cáo sử dụng.

Về nguồn gốc số ma túy, hai bị cáo đều khai: khoảng 16 giờ 45 phút cùng ngày, H rủ Đ đi mua heroine, Đ đồng ý. H hỏi mượn xe của chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1990 ở cùng thôn nói đi có việc cá nhân. Sau đó H chở Đ đến khu vực trường tiểu học T, Huyện Kiến Xương, H mua của một người không quen biết 03 gói heroine với giá 500.000 đồng, Đ nhận ma túy từ người bán, H chở Đ đi tìm nơi sử dụng thì bị bắt quả tang.

Vật chứng của vụ án: Thu giữ của Trần Văn Đ 03 gói heroine, quản lý 01 xe mô tô BKS 17B7 -492.37. Xe mô tô thuộc quyền sở hữu hợp pháp của chị Nguyễn Thị

Th, H không nói và chị Th không biết việc H sử dụng xe để mua ma túy nên cơ quan cảnh sát điều tra công an Huyện Kiến Xương đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho chị Th.

Tại bản Kết luận giám định số 191/KL-KTHS (MT) ngày 01/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu vật gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Hêrôin) có khối lượng 0,3552 gam.

Cáo trạng số 46/CT-VKSKX ngày 08/7/2022, Viện kiểm sát nhân dân Huyện Kiến Xương truy tố Vũ Văn H và Trần Văn Đ về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Kiến Xương vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố tại bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Vũ Văn H và Trần Văn Đ phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”;

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58, Điều 50 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Vũ Văn H từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, , Điều 17, Điều 58, Điều 50 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Trần Văn Đ từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với hai bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Chấp nhận việc cơ quan cảnh sát điều tra công an Huyện Kiến Xương trả lại xe mô tô BKS 17B7 -492.37 cho chị Nguyễn Thị Th. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu 0,3182 gam Heroine thu giữ của bị cáo Đ được hoàn trả mẫu vật sau giám định để tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo Vũ Văn H và Trần Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Vũ Văn H và bị cáo Trần Văn Đ đều khai nhận do nghiện ma túy nên H đã rủ Đ đi mua ma túy về cả hai sử dụng chung, hai bị cáo không có ý kiến gì về bản kết luận giám định, không có khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Trong lời nói sau cùng bị cáo H xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt, bị cáo Đ không trình bày lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Huyện Kiến Xương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện Kiến Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, ngoài ra hành vi phạm tội của các bị cáo còn được chứng minh bằng các chứng cứ sau đây: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu do Công an Huyện Kiến Xương lập ngày 31/5/2022; Kết luận giám định số 191/KL- KTHS (MT) ngày 01/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình;

Lời khai của người chứng kiến là anh Bùi Văn T, sinh năm 1972, Địa chỉ: thôn B, xã T, Huyện X và ông Bùi Văn S, sinh năm 1963, Địa chỉ: thôn B, **xã T, Huyện X, tỉnh Thái Bình.**

[3] Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: khoảng 17 giờ 15 phút ngày 31/5/2022 tại khu vực chợ Tây Hồ thuộc thôn B, xã T, Huyện X, Vũ Văn H và Trần Văn Đ đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,3552 gam heroine mục đích để cùng nhau sử dụng.

Hành vi của bị cáo H và bị cáo Đ đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c. Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

.....

[4] Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, hai bị cáo đều nhận thức được tác hại của việc sử dụng ma túy

song do ham chơi, thiếu ý thức rèn luyện nên vẫn tàng trữ trái phép để sử dụng làm ảnh hưởng đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội. Do vậy cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo.

[5] Hành vi phạm tội của các bị cáo là đồng phạm giản đơn, tuy nhiên bị cáo H giữ vai trò cao hơn là người khởi xướng, rủ rê, mượn phương tiện, bỏ tiền để mua ma túy; bị cáo Đ giữ vai trò giúp sức, củng cố về mặt tinh thần, cầm số ma túy sau khi H mua được. Do vậy xử phạt bị cáo H mức án cao hơn bị cáo Đ là đúng với vai trò của từng bị cáo và phù hợp với quy định của pháp luật trong việc cá thể hóa trách nhiệm hình sự.

[6] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự và đều được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Đ được hưởng thêm một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự có bố đẻ là người có công với cách mạng quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do vậy cần xem xét khi lượng hình đối với từng bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: các bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về nguồn gốc số ma túy: các bị cáo khai mua của một người đàn ông không rõ tên, địa chỉ tại khu vực trước cửa trường tiểu học Tây Sơn, Huyện Kiến Xương. Cơ quan công an đã điều tra nhưng không xác định được người bán ma túy nên không có căn cứ để xử lý.

[9] Về xử lý vật chứng: 0,3552 gam hê rô in sau khi giám định còn lại 0,3182 **gam** là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu để tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[10] Về án phí: bị cáo Vũ Văn H và Trần Văn Đ phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: tuyên bố bị cáo Vũ Văn H và bị cáo Trần Văn Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Văn H 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 31/5/2022.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Văn Đ 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 31/5/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự , tịch thu của bị cáo Trần Văn Đ 0,3182 gam heroine được hoàn trả mẫu vật sau giám định trong phong bì niêm phong số 191/KL-KTHS (MT) của phòng KTHS Công an tỉnh Thái Bình để tiêu hủy (theo như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản kê biên giữa Công an Huyện Kiến Xương và Chi cục thi hành án dân sự Huyện Kiến Xương ngày 08/7/2022).

4. Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 03/8/2022.

Nơi nhận:

- VKSND h. Kiến Xương;
- Công an h. Kiến Xương;
- Chi cục THADS h. Kiến Xương
- Sở tư pháp t. Thái Bình;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Huệ